

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 28-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng, nghề nghiệp: Cán bộ tư pháp

Bà Nguyễn Thị Thu Hương, nghề nghiệp: Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn M, sinh năm 1988 tại Nam Định, nơi cư trú: Đội 1 N, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lái tàu; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (đã chết) và bà Trần Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 20/12/2021 đến ngày 23/12/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- Bị hại:

1. Cháu Nguyễn Ngọc G, sinh ngày 14/11/2017 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Ngọc G: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 và chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình (là bố mẹ đẻ của cháu Nguyễn Ngọc G).

2. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 và chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiếc tàu hút cát Phú Lợi 16, số hiệu TB-1691 có trọng tải toàn phần 1090 tấn, công suất máy 469CV thuộc sở hữu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn vận tải Phú Lợi (sau đây gọi tắt là Công ty Phú Lợi), có trụ sở tại xã Diệp Nông, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình do Bùi Thị Gái làm giám đốc. Gái là người trực tiếp quản lý, điều hành việc khai thác tài hút cát trên. Gái thuê ông Tô Văn Lợi, sinh năm 1963 ở xã Yên Phương, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định làm thuyền trưởng (có bằng thuyền trưởng hạng nhất) và Trần Văn M (có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng nhì do Cục đường thủy nội địa Việt Nam cấp ngày 28/3/2017, hạng T2, có giá trị đến 28/3/2022, chỉ được phép lái tàu có trọng tải dưới 1000 tấn) làm thuyền phó để lái tàu Phú Lợi 16. Ngày 09/12/2019, sau khi lái tài Phú Lợi 16 đến khu vực thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, ông Lợi gọi điện thoại xin phép Gái nghỉ để về quê giải quyết công việc gia đình, Gái đồng ý. Tối ngày 10/12/2019, Gái gọi điện thoại yêu cầu M điều khiển tàu Phú Lợi 16 đi về khu vực cầu Đá Bạc, giáp ranh giữa huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh để sửa chữa. Khoảng 06 giờ 10 phút ngày 11/12/2019, Trần Văn M điều khiển tàu Phú Lợi 16, theo hướng từ cầu Hoàng Văn Thụ đi cầu Bính, khi tới khu vực sông Cấm thuộc địa phận thôn 5, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng M quan sát thấy phía trước khoảng 100m có 01 thuyền đánh cá, M tiếp tục điều khiển tàu về phía trước mà không giảm tốc độ, không bấm còi hoặc phát đèn tín hiệu. Do khoảng cách gần, thành tàu cao M không quan sát được thuyền đánh cá nên đã đâm vào thuyền vỏ gỗ gắn máy do anh Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1994 ở xã Nam Hồng, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình điều khiển đang dừng đỗ phía trước để đánh bắt cá, trên thuyền còn có vợ và con anh Tuấn là chị Nguyễn Thị Diệp, sinh năm 1999 và cháu Nguyễn Ngọc Giang, sinh năm 2017 (đang ngủ). Hậu quả, thuyền của anh Tuấn bị lật, cháu Giang đang ngủ trên thuyền bị tử vong. Sau đó M bỏ trốn khỏi địa phương vào miền Nam làm ăn. Đến ngày 20/12/2021, M bị bắt tại xã An Thới Đông, huyện Cần Giờ, thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định truy nã số 11 ngày 08/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên.

Tiến hành khám nghiệm tử thi, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Kết mạc mắt và các đầu móng chi nhợt màu; mũi, miệng có nhiều dịch bọt lẫn nước chảy ra; ngang bụng, lưng có vết hằn da (kích thước 50cm x 02cm) hình thành sau

chết do quá trình buộc kéo nạn nhân. Tại Thông báo kết quả giám định số 234/GDPY/2019 ngày 20/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng nhận định: Nguyên nhân cháu Nguyễn Ngọc Giang chết do ngạt nước.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra ghi nhận các dấu vết: Khám nghiệm theo hướng từ cầu Hoàng Văn Thụ đi cầu Bính, hiện trường được xác định nằm giữa phao số 72 và phao số 74, sông rộng trung bình 290m, độ sâu thời điểm khám nghiệm khoảng 10m. Vị trí thuyền đánh cá của anh Nguyễn Văn Tuấn bị chìm tại tọa độ 20°52'7" vĩ Bắc – 106°40'18" Kinh Đông. Vị trí này cách cầu Bính về phía Đông Nam là 520m, cách cầu cảng xưởng sửa chữa X46 của Hải quân về phía Nam là 100m, cách bờ đất phía Đông Bắc của thôn 5, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên là 85m, cách phao số 72 về phía Đông Bắc là 110m, cách phao số 74 về phía Đông Nam là 370m.

Tiến hành khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông gây tai nạn, cơ quan điều tra thu thập các dấu vết:

- Tàu Phú Lợi 16: Có chiều dài 62,86m, rộng 9m, chiều cao mạn 3,3m, mạn khô 0,578m; bên trái mũi tàu có nhiều dấu vết trượt xước bề mặt, làm mất sơn và bám dính tạp chất màu xanh (dạng sơn); hệ thống còi và 02 đèn tín hiệu (màu xanh và đỏ) hai bên khoang lái hoạt động bình thường.

- Thuyền đánh cá của anh Nguyễn Văn Tuấn: Đã trục vớt, di chuyển thuyền lên bờ. Thuyền có kích thước dài 6,8m, đuôi rộng 2,4m, mũi rộng 1,7m, cao 1,2m, thành dày 0,13m; thuyền chia làm 03 khoang gồm khoang máy ở giữa và 02 khoang để đồ ở mũi và đuôi thuyền. Khoang đuôi dài 0,66m, bên trong có một số tấm ván gỗ, làn nhựa và ít bùn, dọc phía trên hai bên thành khoang máy và khoang đuôi có lớp gỗ ép mỏng cao trung bình 0,11m, bề mặt phía trên có các dấu vết đứt, gãy nham nhở; mạn phải thuyền có dấu vết dập, nứt, vỡ và khuyết gỗ (kích thước 80cm x 10cm), làm lộ các thanh kim loại bên trong, chiều hướng tác động từ phải sang trái, chệch từ sau ra trước; đuôi thuyền gắn chân vịt, có nhiều dấu vết dập, gãy, vỡ gỗ hình thành trong quá trình trục vớt thuyền.

Tại Kết luận giám định số 74/GĐCH-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng xác định: Tàu Phú Lợi 16 có dấu vết trượt xước mất sơn màu đỏ, bám dính tạp chất màu xanh, màu nâu tại phần sống mũi và mạn bên trái mũi liền kề. Dấu vết tại các vị trí này có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới và có đặc điểm giống với đặc điểm hình thành do va chạm với vật hoặc phương tiện có kết cấu thân, vỏ bằng gỗ, sơn màu xanh. Thuyền vỏ gỗ của Nguyễn Văn Tuấn không đủ yếu tố giám định do quá trình vớt không còn nguyên vẹn, không thể hiện rõ đặc điểm riêng biệt. Không đủ căn cứ để xác định

dấu vết va chạm giữa tàu thủy Phú Lợi 16 với thuyền gỗ của anh Nguyễn Văn Tuấn.

Tại Công văn số 005/CC10 ngày 07/01/2020 của Chi cục đăng kiểm số 10 - Cục đăng kiểm Việt Nam xác định: Thuyền gỗ tự chế của anh Nguyễn Văn Tuấn không đăng ký, đăng kiểm; Tàu Phú Lợi 16 được Chi cục Đăng kiểm Hải Hưng cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số 0058/16V34 ngày 21/11/2016 và có hiệu lực đến ngày 18/11/2017; Tàu Phú Lợi 16 và thuyền gỗ đều không thỏa mãn an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo quy chuẩn, các quy định và hướng dẫn hiện hành.

Tại Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận chi phí sửa chữa, khắc phục thuyền gỗ của anh Nguyễn Văn Tuấn là 1.420.000 đồng.

Tại Bản án số 130/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên đã xử phạt Bùi Thị Gái 100.000.000 đồng về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”. Về dân sự: Sau khi gây tai nạn M và Gái đã bồi thường cho gia đình anh Tuấn, chị Diệp số tiền 70.000.000 đồng. Gia đình anh Tuấn, chị Diệp không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với Bùi Thị Gái và Trần Văn M.

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSTN ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Văn M về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Văn M như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 5 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn M từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2021; cấm hành nghề đối với bị cáo từ 01 đến 02 năm. Bị cáo Trần Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Trần Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên. Trong lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập và thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Trần Văn M tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định số 74/GĐCH-PC09 ngày 23/12/2019, Thông báo kết quả giám định số 234/GĐPY/2019 ngày 20/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Trần Văn M không có giấy phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để điều khiển tàu có trọng tải trên 1000 tấn nhưng vẫn nhận lệnh của Bùi Thị Gái điều khiển tàu Phú Lợi 16 có trọng tải toàn phần 1090 tấn đi trên đoạn đường thủy nội địa, trong khu vực cảng biển Hải Phòng không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, không phát tín hiệu cảnh báo, không giữ khoảng cách an toàn đã đâm vào thuyền gỗ đánh cá của vợ chồng anh Nguyễn Văn Tuấn và chị Nguyễn Thị Diệp vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 36 Luật Giao thông đường thủy nội địa, điểm c khoản 3 Điều 14 Thông tư số 39/2019/TT-GBTVT ngày 15/10/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa gây thiệt hại làm thuyền đánh cá bị lật, cháu Nguyễn Ngọc Giang là con của anh Tuấn, chị Diệp bị chết trên khu vực sông Cấm thuộc địa phận thôn 5, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng vào khoảng 06 giờ 10 phút ngày 11/12/2019. Hành vi của bị cáo Trần Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; đã tự nguyện

bồi thường thiệt hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã bỏ trốn và bị truy nã nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Theo quy định tại khoản 5 Điều 272 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Tuy nhiên, xét giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng phương tiện thủy nội địa hạng T2 của bị cáo Trần Văn Mạ có giá trị đến ngày 28/3/2022, việc áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn cũng đủ giáo dục bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn M.

[5] Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án số 130/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn M 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/12/2021.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn M có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn Tuấn và chị Nguyễn Thị Diệp vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản

án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đặt hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hà